

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

**(Số: 0306/Onefood/2024)**

-----

**Tên sản phẩm:**

**Phụ gia thực phẩm – Chất khí đẩy Nitrogen Oxide**

**(Kayser Cream Chargers)**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

Số: 0306/Onefood/2024

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty cổ phần Onefood Việt Nam

Địa chỉ: LK10-30, khu đô thị mới Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0485883666

Fax: 0485883666

E-mail: onefood@onefood.vn

Mã số doanh nghiệp: 0106741713

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: ..... Ngày Cấp/Nơi cấp: ..... (đối với cơ sở thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định)

**II. Thông tin về sản phẩm**

1. Tên sản phẩm: **Phụ gia thực phẩm – Chất khí đẩy Nitrogen Oxide (Kayser Cream Chargers)**

2. Thành phần: Chất khí đẩy Nitrous oxide (INS 942) 100%.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 05 năm. Ngày sản xuất 05 năm trước hạn sử dụng. Hạn sử dụng ghi trên nhãn sản phẩm

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm đóng trong vỏ nhôm. Bao bì đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế

- Quy cách đóng gói:

Khối lượng tịnh: 75 g (10 viên x 7,5 g)/hộp; 84 g (10 viên x 8,4 g)/hộp

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

Sản xuất tại: Kayser s.r.o

Địa chỉ: Svitavská 62, 571 01 Moravská Třebová, Cộng hòa Séc.

Phân phối bởi: KAYSER Berndorf GmbH

Địa chỉ: Perntergasse 13, 1190 Vienna, Áo

**III. Mẫu nhãn sản phẩm** (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 4-17:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phụ gia thực phẩm – chất khí đẩy

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hà Nội, ngày 23 tháng 08 năm 2024

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Ký tên, đóng dấu)



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Phan Văn Khoa*

**Nội dung nhãn phụ sản phẩm**

**Sản phẩm:** Phụ gia thực phẩm – Chất khí đẩy Nitrogen Oxide (Kayser Cream Chargers)

**Thành phần:** Chất khí đẩy Nitrous oxide (INS 942) 100%.

**Khối lượng tịnh:** 75 g (10 viên x 7,5 g)

**Ngày sản xuất:** 05 năm trước hạn sử dụng

**Hạn sử dụng:** Ghi trên nhãn sản phẩm

**Hướng dẫn sử dụng:** Dùng làm chất khí đẩy trong sản xuất, chế biến thực phẩm.

Với đối tượng và liều lượng đúng theo thông tư số 08/VBHN-BYT của Bộ Y tế: Thông tư quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm ban hành ngày 02/11/2023.

**Hướng dẫn bảo quản:** Bảo quản ở nơi khô ráo, thông thoáng, tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời

**Thông tin cảnh báo:** Không tiếp xúc với lửa, tránh xa tầm tay trẻ em

Xuất xứ: Cộng hòa Séc

Sản xuất tại: Kayser s.r.o

Địa chỉ: Svitavská 62, 571 01 Moravská Třebová, Cộng hòa Séc.

Phân phối bởi: KAYSER Berndorf GmbH

Địa chỉ: Pernnergasse 13, 1190 Vienna, Áo

**Thương nhân chịu trách nhiệm nhập khẩu và chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm:**

CÔNG TY CỔ PHẦN ONEFOOD VIỆT NAM

Địa chỉ: LK10-30, khu đô thị mới Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**Sản phẩm:** Phụ gia thực phẩm – Chất khí đẩy Nitrogen Oxide (Kayser Cream Chargers)

**Thành phần:** Chất khí đẩy Nitrous oxide (INS 942) 100%.

**Khối lượng tịnh:** 84 g (10 viên x 8,4 g)

**Ngày sản xuất:** 05 năm trước hạn sử dụng

**Hạn sử dụng:** Ghi trên nhãn sản phẩm

**Hướng dẫn sử dụng:** Dùng làm chất khí đẩy trong sản xuất, chế biến thực phẩm.

Với đối tượng và liều lượng đúng theo thông tư số 08/VBHN-BYT của Bộ Y tế: Thông tư quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm ban hành ngày 02/11/2023.

**Hướng dẫn bảo quản:** Bảo quản ở nơi khô ráo, thông thoáng, tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời

**Thông tin cảnh báo:** Không tiếp xúc với lửa, tránh xa tầm tay trẻ em

Xuất xứ: Cộng hòa Séc

Sản xuất tại: Kayser s.r.o

Địa chỉ: Svitavská 62, 571 01 Moravská Třebová, Cộng hòa Séc.

Phân phối bởi: KAYSER Berndorf GmbH

Địa chỉ: Pernnergasse 13, 1190 Vienna, Áo

**Thương nhân chịu trách nhiệm nhập khẩu và chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm:**

CÔNG TY CỔ PHẦN ONEFOOD VIỆT NAM

Địa chỉ: LK10-30, khu đô thị mới Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Hà Nội, ngày 23 tháng 08 năm 2024

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Ký tên, đóng dấu)



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

Phan Văn Khoa





# KAYSER®

Cream  
Chargers  
Professional line  
**10**



KAYSER Berndorf GmbH  
Perntergasse 13  
1190 Vienna, Austria  
[www.kayser.at](http://www.kayser.at)

Made in Czech Republic

# KAYSER®

Mindestens haltbar bis:  
Best before:  
À consommer de préférence  
avant le:  
Ten minste houdbaar tot:  
Consumir preferentemente  
antes del:  
Minimální trvanlivost do:

11/03/2029



# KAYSER®

Professional line Cream  
Chargers **10**



Sahnekapseln | Cream Chargers | Slagroom-  
patronen | Cápsulas para nata | Snehové  
bombičky | Capsules à crème Chantilly



# KAYSER®

## Cream Chargers

# 10



**DE: 10 Sahnekapseln.** Eine Sahnekapsel dient zum Aufschäumen von maximal 0,5 l Sahne oder ähnlichen Erzeugnissen. Zutaten: 7,5 g N<sub>2</sub>O (E942). Kapsel steht unter Druck. Kühl und trocken lagern. Kapseln nie gefüllt entsorgen. Vor Sonneneinstrahlung und Erwärmung über 50° C (120° F) schützen. Nicht gewaltsam öffnen. Missbräuchliche Verwendung gefährdet die Gesundheit. Außer Reichweite von Kindern aufbewahren. Ausschließlich gemäß Betriebsanleitung des Sahnegerätes verwenden. Verpackung erst nach Entnahme der letzten Kapsel entsorgen.

**NL: 10 Slagroompatronen.** Met één slagroompatronen bereidt u tot 0,5 l verslagnen slagroom of soortgelijke producten. Ingrediënten: 7,5 gram N<sub>2</sub>O (E942). Patronen onder druk. Koel en droog bewaren. Patronen nooit vol weggooiën. Beschermen tegen de zon en niet blootstellen aan een hogere temperatuur dan 50° C (120° F). Niet doorboren. Verkeerd gebruik kan de gezondheid schade toebrengen. Buiten het bereik van kinderen houden. Volg altijd de gebruiksaanwijzing van de slagroomspuit. Verpakking pas weggooiën wanneer deze leeg is.

**EN: 10 Cream Chargers.** A cream charger whips up a max. of 0.5 l (1 pt.) of whipped cream or similar products. Ingredients: 7.5 g N<sub>2</sub>O (E942). The charger is pressurized. Store in a cool and dry place. Never dispose of when not empty. Keep away from direct sunlight and heat above 50° C (120° F). Do not open with force. Incorrect use may endanger health. Keep out of reach of children. Use only in accordance with the user manual of the cream whipper. Only dispose of packaging when empty.

**ES: 10 Cápsulas para nata.** Una cápsula para nata sirve para espumar un máximo de 0,5 l de nata o productos similares. Ingredientes: 7,5 gr de N<sub>2</sub>O (E942). La cápsula está bajo presión. Conservar en lugar fresco y seco. No desechar nunca las cápsulas llenas. Proteger de la luz solar y de temperaturas superiores a 50° C (120° F). No abrir violentamente. Un uso incorrecto es peligroso para la salud. Mantener fuera del alcance de los niños. Utilizar únicamente según el manual de instrucciones del sifón montador de nata. No desechar el envase hasta que se haya retirado la última cápsula.

**FR: 10 Capsules à crème Chantilly.** Une capsule à crème Chantilly sert à faire monter au maximum 0,5 l de crème ou autre produit similaire. Ingrédients : 7,5 g N<sub>2</sub>O (E942). La capsule est sous pression. À conserver dans un endroit frais et sec. Ne jamais éliminer la capsule pleine. Ne pas l'exposer aux rayons du soleil ni à des températures au-delà de 50° C (120° F). Ne jamais forcer pour l'ouvrir. Une utilisation abusive présente un risque pour la santé. À conserver hors de la portée des enfants. Utiliser uniquement conformément au mode d'emploi du siphon à crème Chantilly. N'éliminer l'emballage qu'après utilisation de la dernière capsule.

**CS: 10 Šlehačkových bombiček.** Jedna bombička na šlehačku slouží k napěnění max. 0,5 l šlehačky nebo podobných výrobků. Složení: 7,5 g N<sub>2</sub>O (E942). Bombička je pod tlakem. Skládejte v chladu a suchu. Nikdy nevyhazujte plnou bombičku. Chraňte před slunečním zářením a ohřevem nad 50° C (120° F). Neotvírejte násilně. Nesprávné použití ohrožuje zdraví. Uchovejte mimo dosah dětí. Užívejte výhradně dle návodu pro použití šlehače. Obal odstraňte teprve po odebrání poslední bombičky.



# KAYSER®

Cream  
Chargers  
10



KAYSER Berndorf GmbH  
Perntergasse 13  
1190 Vienna, Austria  
www.kayser.at

Made in Czech Republic

# KAYSER®

Mindestens haltbar bis:  
Best before:  
À consommer de préférence  
avant le:  
Ten minste houdbaar tot:  
Consumir preferentemente  
antes del:  
Minimální trvanlivost do:

26/02/2029



# KAYSER®

## Cream Chargers 10

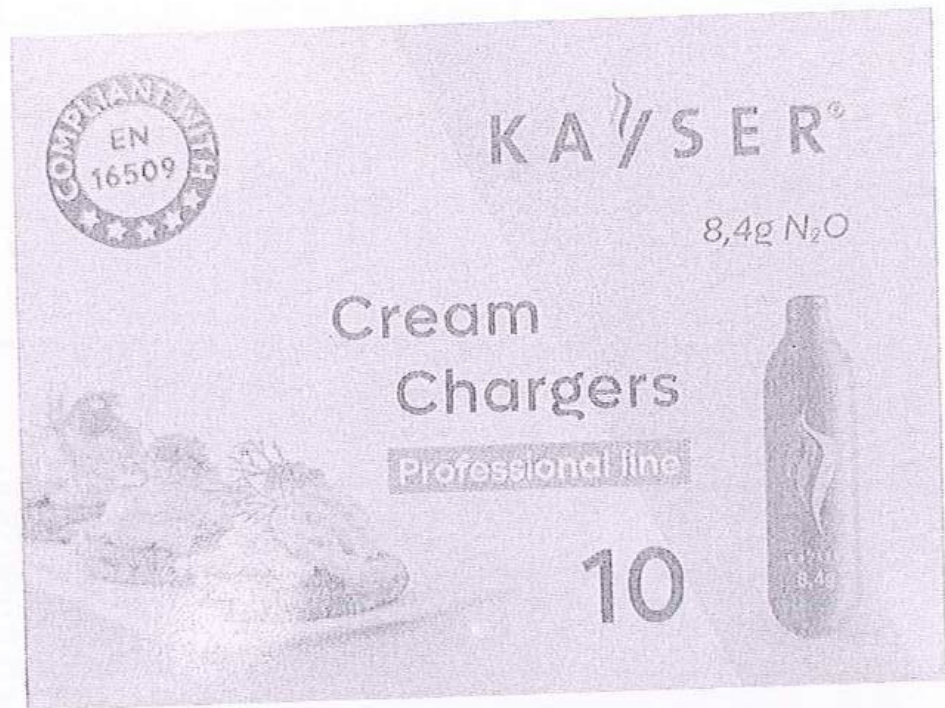


Sahnekapsein | Cream Chargers | Slagroom-  
patronen | Cápsulas para nata | Šlehačkové  
bombičky | Capsules à crème Chantilly



**BẢN DỊCH**

LOẠI 8,4g



TUÂN THỦ EN 1650

KAYSER®  
8,4g N<sub>2</sub>O

**Chất khí đẩy Nitrogen Oxide  
(Kayser Cream Chargers)**

**Dòng Chuyên nghiệp**



CÔNG TY CP GIẢI PHÁP NGÔN NGỮ Á CHÂU  
[www.altranz.com](http://www.altranz.com)  
Tel: 04.62511899/0908 36 99 22  
**YÁC NHẬN DỊCH ĐÚNG NGUYÊN BẢN.**

**DE:** 10 Sahnekapseln. Eine Sahnekapsel dient zum Aufschäumen von maximal 0,5 L Sahne oder ähnlichen Erzeugnissen. Zutaten: 8,4g N<sub>2</sub>O (E942). Kapsel steht unter Druck. Kühl und trocken lagern. Kapseln nie gefüllt entsorgen. Vor Sonneneinstrahlung und Erwärmung über 50° C (120° F) schützen. Nicht gewaltsam öffnen. Missbräuchliche Verwendung gefährdet die Gesundheit. Außer Reichweite von Kindern aufbewahren. Ausschließlich gemäß Gebrauchsanleitung des Sahnegerätes verwenden. Verpackung erst nach Entnahme der letzten Kapsel entsorgen.

**NL:** 10 Slagroompatronen. Met één slagroompatroon bereidt u tot 0,5 L vers geslagen slagroom of soortgelijke producten. Ingrediënten: 8,4 gram N<sub>2</sub>O (E942). Patronen onder druk. Koel en droog bewaren. Patronen nooit vol weggoien. Beschermen tegen de zon en niet blootstellen aan een hogere temperatuur dan 50° C (120° F). Niet doorboren. Verkeerd gebruik kan de gezondheid schade toebrengen. Buiten het bereik van kinderen houden. Volg altijd de gebruiksaanwijzing van de slagroomspuit. Verpakking pas weggoien wanneer deze leeg is.

**EN:** 10 Cream Chargers. A cream charger whips up a max. of 0.5 L (1 pt.) of whipped cream or similar products. Ingredients: 8.4g N<sub>2</sub>O (E942). The charger is pressurized. Store in a cool and dry place. Never dispose of when not empty. Keep away from direct sunlight and heat above 50° C (120° F). Do not open with force. Incorrect use may endanger health. Keep out of reach of children. Use only in accordance with the user manual of the cream whipper. Only dispose of packaging when empty.

**ES:** 10 Cápsulas para nata. Una cápsula para nata sirve para espumar un máximo de 0,5 L de nata o productos similares. Ingredientes: 8,4 gr de N<sub>2</sub>O (E942). La cápsula está bajo presión. Conservar en lugar fresco y seco. No desechar nunca las cápsulas llenas. Proteger de la luz solar y de temperaturas superiores a 50° C (120° F). No abrir violentamente. Un uso incorrecto es peligroso para la salud. Mantener fuera del alcance de los niños. Utilizar únicamente según el manual de instrucciones del sifón montador de nata. No desechar el envase hasta que se haya retirado la última cápsula.

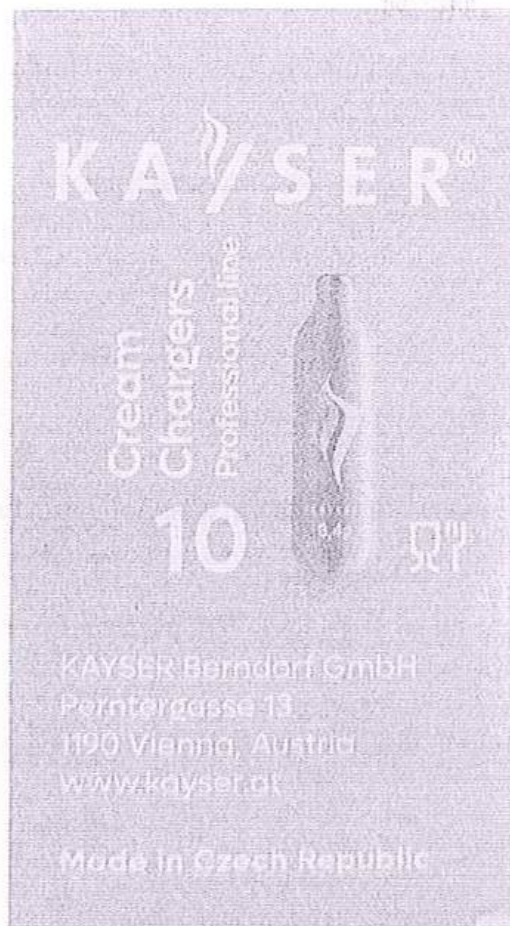
**FR:** 10 Capsules à crème Chantilly. Une capsule à crème Chantilly sert à faire monter au maximum 0,5 L de crème ou autre produit similaire. Ingrédients : 8,4g N<sub>2</sub>O (E942). La capsule est sous pression. À conserver dans un endroit frais et sec. Ne jamais éliminer la capsule pleine. Ne pas l'exposer aux rayons du soleil ni à des températures au-delà de 50° C (120° F). Ne jamais forcer pour l'ouvrir. Une utilisation abusive présente un risque pour la santé. À conserver hors de la portée des enfants. Utiliser uniquement conformément au mode d'emploi du siphon à crème Chantilly. N'éliminer l'emballage qu'après utilisation de la dernière capsule.

**CS:** 10 Šlehačkových bombiček. Jedna bombička na šlehačku slouží k napěnění max. 0,5 L šlehačky nebo podobných výrobků. Složení: 8,4 g N<sub>2</sub>O (E942). Bombička je pod tlakem. Skládujte v chladu a suchu. Nikdy nevyhazujte plnou bombičku. Chraňte před slunečním zářením a ohřevem nad 50° C (120° F). Neotvírejte násilně. Nesprávné použití ohrožuje zdraví. Uchovávejte mimo dosah dětí. Užívejte výhradně dle návodu pro použití šlehače. Obal odstraňte teprve po odebrání poslední bombičky.

**10 viên gas làm kem.** Một viên gas làm kem được dùng để đánh tối đa 0,5 L (1 pt.) kem whipping hoặc sản phẩm tương tự.

Thành phần: 8,4 g N<sub>2</sub>O (E942). Viên gas làm kem được nén. Bảo quản ở nơi khô ráo và thoáng mát. Không được vút bỏ khi chưa dùng hết. Tránh ánh nắng trực tiếp và nhiệt độ trên 50°C (120°F). Không mở bằng lực mạnh. Sử dụng sai cách có thể gây nguy hiểm đến sức khỏe. Tránh xa tầm tay trẻ em. Chỉ sử dụng theo hướng dẫn sử dụng của bình xịt kem. Chỉ vút bỏ viên khi đã rỗng hoàn toàn.

077  
CÔN  
CỔ F  
PHÁP  
Á C  
V.G.D.



KAYSER®

Chất khí đẩy Nitrogen Oxide  
(Kayser Cream Chargers)

10 Viên

Dòng chuyên nghiệp

KAYSER Berndorf GmbH

Perntergasse 13

1190 Vienna, Áo

[www.kayser.at](http://www.kayser.at)

Sản xuất tại Cộng hòa Séc

KAYSER®

Hạn sử dụng:

11/03/2029

70.  
: T  
V  
NG  
H  
A -



**TUÂN THỦ EN 16509**

**KAYSER®**

**Chất khí đẩy Nitrogen Oxide  
(Kayser Cream Chargers)**

**10 Viên**

**Dòng chuyên nghiệp**

**CÔNG TY CỔ PHẦN ONEFOOD VIỆT NAM**

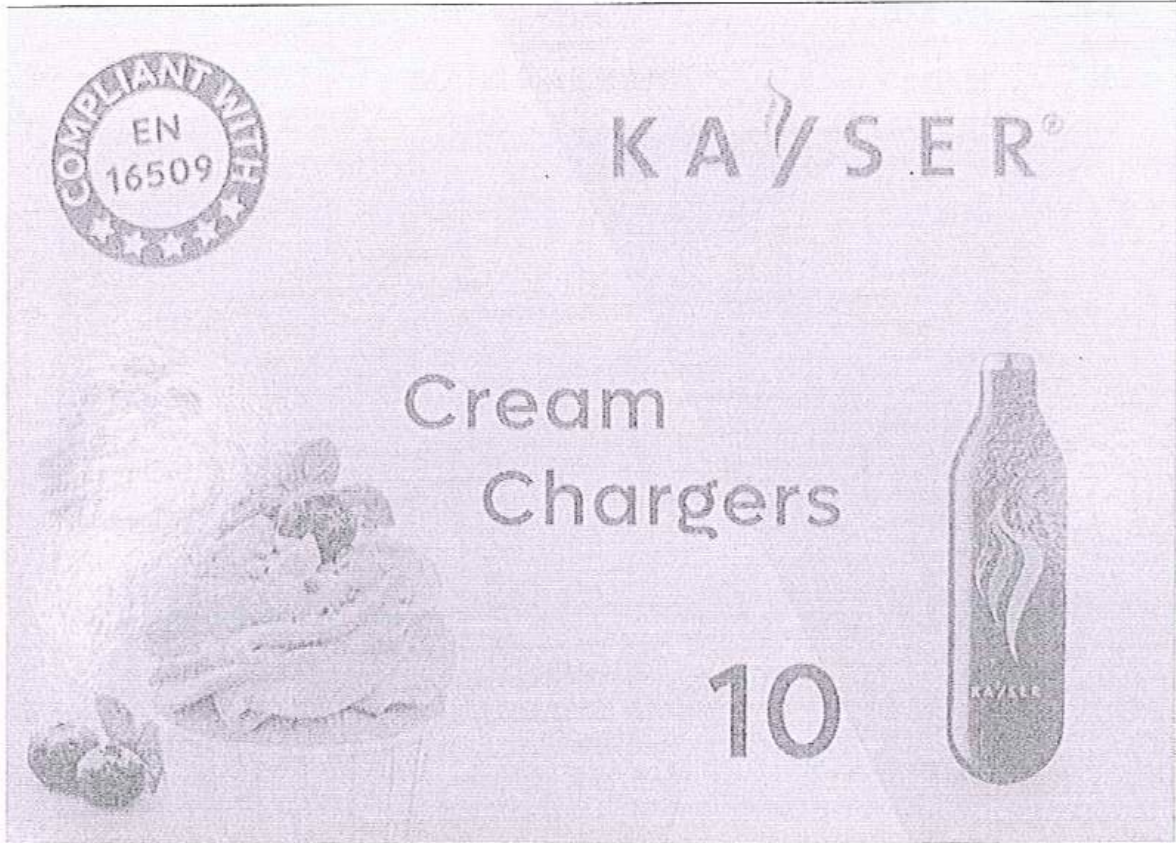
**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**(Đã ký và đóng dấu)**

**Phan Văn Khoa**

2021  
V  
N  
M  
U  
I.P

LOẠI 7,5g



TUÂN THỦ EN 1650

KAYSER®

Chất khí đẩy Nitrogen Oxide  
(Kayser Cream Chargers)

**DE:** 10 Sahnekapseln. Eine Sahnekapsel dient zum Aufschäumen von maximal 0,5 L Sahne oder ähnlichen Erzeugnissen. Zutaten: 7,5 g N<sub>2</sub>O (E942). Kapsel steht unter Druck. Kühl und trocken lagern. Kapseln nie gefüllt entsorgen. Vor Sonneneinstrahlung und Erwärmung über 50°C (120°F) schützen. Nicht gewaltsam öffnen. Missbräuchliche Verwendung gefährdet die Gesundheit. Außer Reichweite von Kindern aufbewahren. Ausschließlich gemäß Gebrauchsanleitung des Sahnegerätes verwenden. Verpackung erst nach Entnahme der letzten Kapsel entsorgen.

**PL:** 10 Słagroompatronen. Met één slagroompatronen bereidt u tot 0,5 L vers gelyk slagroom of soortgelijke producten. Ingrediënten: 7,5 gram N<sub>2</sub>O (E942). Patronen onder druk. Koel en droog bewaren. Patronen nooit vol weggooien. Beschermen tegen de zon en niet blootstellen aan een hogere temperatuur dan 50°C (120°F). Niet doorboren. Verkeerd gebruik kan de gezondheid schade toebrengen. Buiten het bereik van kinderen houden. Volg altijd de gebruiksaanwijzing van de slagroomspuit. Verpakking pas weggooien wanneer deze leeg is.

**EN:** 10 Cream Chargers. A cream charger whips up a max. of 0.5 L (1 pt.) of whipped cream or similar products. Ingredients: 7.5g N<sub>2</sub>O (E942). The charger is pressurized. Store in a cool and dry place. Never dispose of when not empty. Keep away from direct sunlight and heat above 50°C (120°F). Do not open with force. Incorrect use may endanger health. Keep out of reach of children. Use only in accordance with the user manual of the cream whipper. Only dispose of packaging when empty.

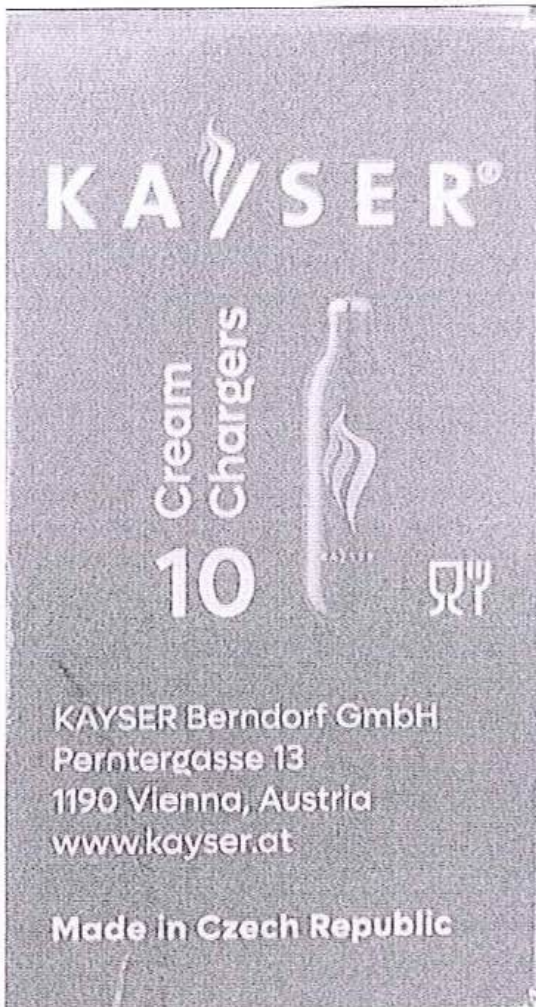
**ES:** 10 Cápsulas para nata. Una cápsula para nata sirve para espumar un máximo de 0,5 L de nata o productos similares. Ingredientes: 7,5 gr de N<sub>2</sub>O (E942). La cápsula está bajo presión. Conservar en lugar fresco y seco. No desechar nunca las cápsulas llenas. Proteger de la luz solar y de temperaturas superiores a 50°C (120°F). No abrir violentamente. Un uso incorrecto es peligroso para la salud. Mantener fuera del alcance de los niños. Utilizar únicamente según el manual de instrucciones del sifón montador de nata. No desechar el envase hasta que se haya retirado la última cápsula.

**FR:** 10 Capsules à crème Chantilly. Une capsule à crème Chantilly sert à faire monter au maximum 0,5 L de crème ou autre produit similaire. Ingrédients : 7,5 g N<sub>2</sub>O (E942). La capsule est sous pression. À conserver dans un endroit frais et sec. Ne jamais éliminer la capsule pleine. Ne pas l'exposer aux rayons du soleil ni à des températures au-delà de 50°C (120°F). Ne jamais forcer pour l'ouvrir. Une utilisation abusive présente un risque pour la santé. À conserver hors de la portée des enfants. Utiliser uniquement conformément au mode d'emploi du siphon à crème Chantilly. N'éliminer l'emballage qu'après utilisation de la dernière capsule.

**CS:** 10 Šlehačkových bombiček. Jedna bombička na šlehačku slouží k napěnění max. 0,5 L šlehačky nebo podobných výrobků. Složení: 7,5 g N<sub>2</sub>O (E942). Bombička je pod tlakem. Skladujte v chladu a suchu. Nikdy nevyhazujte plnou bombičku. Chraňte před slunečním zářením a ohřevem nad 50°C (120°F). Neotvírejte násilně. Nesprávné použití ohrožuje zdraví. Uchovejte mimo dosah dětí. Užívejte výhradně dle návodu pro použití šlehače. Obal odstraňte teprve po odebrání poslední bombičky.

**10 viên gas làm kem.** Một viên gas làm kem được dùng để đánh tối đa 0,5 L (1 pt.) kem whipping hoặc sản phẩm tương tự.

Thành phần: 7,5 g N<sub>2</sub>O (E942). Viên gas làm kem được nén. Bảo quản ở nơi khô ráo và thoáng mát. Không được vút bỏ khi chưa dùng hết. Tránh ánh nắng trực tiếp và nhiệt độ trên 50°C (120°F). Không mở bằng lực mạnh. Sử dụng sai cách có thể gây nguy hiểm đến sức khỏe. Tránh xa tầm tay trẻ em. Chỉ sử dụng theo hướng dẫn sử dụng của bình xịt kem. Chỉ vút bỏ viên khi đã rỗng hoàn toàn.



**KAYSER®**

**Chất khí đẩy Nitrogen Oxide  
(Kayser Cream Chargers)**

10 Viên

KAYSER Berndorf GmbH

Perntergasse 13

1190 Vienna, Áo

[www.kayser.at](http://www.kayser.at)

Sản xuất tại Cộng hòa Séc

**KAYSER®**

Hạn sử dụng:

26/02/2029

11/2019



TUÂN THỦ EN 16509

KAYSER®

Chất khí đẩy Nitrogen Oxide  
(Kayser Cream Chargers)

10 Viên

CÔNG TY CỔ PHẦN ONEFOOD VIỆT NAM

TỔNG GIÁM ĐỐC

(Đã ký và đóng dấu)

Phan Văn Khoa

010  
C  
C  
IP  
Á  
V  
/



# KAYSER®

8,4g N<sub>2</sub>O

## Cream Chargers

Professional line

# 10



**DE:** 10 Sahnekapseln. Eine Sahnekapsel dient zum Aufschäumen von maximal 0,5 l Sahne oder ähnlichen Erzeugnissen. Zutaten: 8,4g N<sub>2</sub>O (E942). Kapsel steht unter Druck. Kühl und trocken lagern. Kapseln nie gefüllt entsorgen. Vor Sonneneinstrahlung und Erwärmung über 50°C (120°F) schützen. Nicht gewaltsam öffnen. Massiverhliche Verwendung gefährdet die Gesundheit. Außer Reichweite von Kindern aufbewahren. Ausschließlich gemäß Gebrauchsanleitung des Sahnegerätes verwenden. Verpackung erst nach Entnahme der letzten Kapsel entsorgen.

**NL:** 10 Slagroompatronen. Met één slagroompatron bereid u tot 0,5 l vers geslagen slagroom of soortgelijke producten. Ingrediënten: 8,4 gram N<sub>2</sub>O (E942). Patronen onder druk. Koel en droog bewaren. Patronen nooit vol weggoien. Beschermde tegen de zon en niet blootstellen aan een hogere temperatuur dan 50°C (120°F). Niet doorsieken. Verkeerd gebruik kan de gezondheid schade toebrengen. Buiten het bereik van kinderen houden. Volg altijd de gebruiksaanwijzing van de slagroomspuit. Verpakking pas weggoien wanneer deze leeg is.

**EN:** 10 Cream Chargers. A cream charger whips up a max. of 0.5 L (1 pt.) of whipped cream or similar products. Ingredients: 8,4g N<sub>2</sub>O (E942). The charger is pressurized. Store in a cool and dry place. Never dispose of when not empty. Keep away from direct sunlight and heat above 50°C (120°F). Do not open with force. Incorrect use may endanger health. Keep out of reach of children. Use only in accordance with the user manual of the cream whipper. Only dispose of packaging when empty.

**ES:** 10 Cápsulas para nata. Una cápsula para nata sirve para espumar un máximo de 0,5 L de nata o productos similares. Ingredientes: 8,4 gr de N<sub>2</sub>O (E942). La cápsula está bajo presión. Conservar en lugar fresco y seco. No desechar nunca las cápsulas llenas. Proteger de la luz solar y de temperaturas superiores a 50°C (120°F). No abrir violentamente. Un uso incorrecto es peligroso para la salud. Mantener fuera del alcance de los niños. Utilizar únicamente según el manual de instrucciones del sifón montador de nata. No desechar el envase hasta que se haya retirado la última cápsula.

**FR:** 10 Capsules à crème Chantilly. Une capsule à crème Chantilly sert à faire monter au maximum 0,5 L de crème ou autre produit similaire. Ingrédients : 8,4g N<sub>2</sub>O (E942). La capsule est sous pression. À conserver dans un endroit frais et sec. Ne jamais éliminer la capsule pleine. Ne pas l'exposer aux rayons du soleil ni à des températures au-delà de 50°C (120°F). Ne jamais forcer pour l'ouvrir. Une utilisation abusive présente un risque pour la santé. À conserver hors de la portée des enfants. Utiliser uniquement conformément au mode d'emploi du siphon à crème Chantilly. N'éliminer l'emballage qu'après utilisation de la dernière capsule.

**CS:** 10 Šlehačkových bombiček. Jedna bombička na šlehačku slouží k napečení max. 0,5 l šlehačky nebo podobných výrobků. Složení: 8,4 g N<sub>2</sub>O (E942). Bombička je pod tlakem. Skladujte v chladu a suchu. Nikdy nevyhazujte plnou bombičku. Chraňte před slunečním zářením a ohřevem nad 50°C (120°F). Neotvírejte násilně. Nesprávné použití ohrožuje zdraví. Uchovávejte mimo dosah dětí. Uzávěrje vyhradně dle návodu pro použití šlehače. Obal odstraňte teprve po odebrání poslední bombičky.

ĐẠI DIỆN TÒ CHỨC, CÁ NHÂN




TỔNG GIÁM ĐỐC  
Phan Văn Khanh

177  
ĐNG  
PI  
ÁP N  
CH  
ĐA-

**KAYSER®**

Cream  
Chargers  
Professional line

**10**



KAYSER Berndorf GmbH  
Perntergasse 13  
1190 Vienna, Austria  
www.kayser.at

Made in Czech Republic

**KAYSER®**


Mindestens haltbar bis:  
Best before:

A consommer de préférence  
avant la:

Ten minste houdbaar tot:  
Consumir préférentiellement  
antes del:

Minimální trvanlivost do:

11/03/2029



**KAYSER®**

Professional line Cream  
Chargers **10**

Sahnekapseln | Cream Chargers | Segre con  
patronen | Cápsulas para nata | Sienáčkové  
bombičky | Capsulas de creme Chantilly

COMPARANT  
EN  
16509

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



TỔNG GIÁM ĐỐC  
Phan Văn Khưu

702  
TY  
ĂN  
IÒN  
ÀU  
I.P.



# KAYSER®

## Cream Chargers

# 10



**DE: 10 Sahnekapselfn.** Eine Sahnekapself dient zum Aufschäumen von maximal 0,5 l Sahne oder ähnlichen Erzeugnissen. Zutaten: 7,5 g N<sub>2</sub>O (E942). Kapsel steht unter Druck. Kühl und trocken lagern. Kapseln nie gefüllt entsorgen. Vor Sonneneinstrahlung und Erwärmung über 50° C (120° F) schützen. Nicht gewaltsam öffnen. Missbräuchliche Verwendung gefährdet die Gesundheit. Außer Reichweite von Kindern aufbewahren. Abschiedlich gemäß Betriebsanleitung des Sahnegerätes verwenden. Verpackung erst nach Entnahme des letzten Kapsel entsorgen.

**DE: 10 Slagroompatronen.** Met één slagroompatronen bereikt u tot 0,5 l slagroom. Patronen of soortgelijke producten zijn ingrediënten: 7,5 gram N<sub>2</sub>O (E942). Patronen onder druk. Koel en droog bewaren. Patronen nooit vol weggoien. 50°C warmen tegen de zon en niet blootstellen aan een hogere temperatuur dan 50° C (120° F). Niet doorboren. Verkeerd gebruik kan de gezondheid schade toebrengen. Buiten het bereik van kinderen houden. Volg altijd de gebruiksaanwijzing van de slagroomspuit. Verpakking pas weggoien wanneer deze leeg is.

**EN: 10 Cream Chargers.** A cream charger whips up a max. of 0.5l (1 pt.) of whipped cream or similar products. Ingredients: 7.5g N<sub>2</sub>O (E942). The charger is pressurized. Store in a cool and dry place. Never dispose of when not empty. Keep away from direct sunlight and heat above 50° C (120° F). Do not open with force. Incorrect use may endanger health. Keep out of reach of children. Use only in accordance with the user manual of the cream whipper. Only dispose of packaging when empty.

**ES: 10 Cápsulas para nata.** Una cápsula para nata sirve para espumar un máximo de 0,5 l de nata o productos similares. Ingredientes: 7,5 gr de N<sub>2</sub>O (E942). La cápsula está bajo presión. Conservar en lugar fresco y seco. No desechar nunca las cápsulas llenas. Proteger de la luz solar y de temperaturas superiores a 50° C (120° F). No abrir violentamente. Un uso incorrecto es peligroso para la salud. Mantener fuera del alcance de los niños. Utilizar únicamente según el manual de instrucciones del sifón montador de nata. No desechar el envase hasta que se haya retirado la última cápsula.

**FR: 10 Capsules à crème Chantilly.** Une capsule à crème Chantilly sert à faire monter au maximum 0,5 L de crème ou autre produit similaire. Ingrédients : 7,5g N<sub>2</sub>O (E942). La capsule est sous pression. À conserver dans un endroit frais et sec. Ne jamais éliminer la capsule pleine. Ne pas l'exposer aux rayons du soleil ni à des températures au-delà de 50° C (120° F). Ne jamais forcer pour l'ouvrir. Une utilisation abusive présente un risque pour la santé. À conserver hors de la portée des enfants. Utiliser uniquement conformément au mode d'emploi du siphon à crème Chantilly. N'éliminer l'emballage qu'après utilisation de la dernière capsule.

**CS: 10 Šlehačkových bombiček.** Jedna bombička na šlehačku slouží k napěnění max. 0,5L šlehačky nebo podobných výrobků. Složení: 7,5g N<sub>2</sub>O (E942). Bombička je pod tlakem. Skládejte v chladu a suchu. Nikdy nevyhazujte plnou bombičku. Chrňte před slunečním zářením a ohřevem nad 50°C (120° F). Neotvírejte násilně. Nesprávné použití ohrožuje zdraví. Uchovejte mimo dosah dětí. Užívejte výhradně dle návodu pro použití šlehače. Obal odstraňte teprve po odebrání poslední bombičky.

### ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



TỔNG GIÁM ĐỐC  
Phạm Văn Khoa

55-C  
NGŨ  
HÀ NỘI

# KAYSER®

Cream  
Chargers  
10





KAYSER Berndorf GmbH  
Perntergasse 13  
1190 Vienna, Austria  
www.kayser.at

Made in Czech Republic

# KAYSER®

Mindestens haltbar bis:  
Best before:  
À consommer de préférence  
avant le:  
Ten minste houdbaar tot:  
Consumir preferentemente  
antes del:  
Minimální trvanlivost do:

26/02/2029



## KAYSER®

### Cream Chargers 10

Sahnkapseln | Cream Chargers | Slagroom-  
patronen | Capsulas para nata | Smetanové  
bombičky | Capsules à crème Chantilly

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



TỔNG GIÁM ĐỐC  
Phạm Văn Khưu

1.C.P.10

# KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

## / Certificate of Analysis

Ref: PPT.243208-0879 8-8-2024

Nơi / người gửi mẫu / Customer information

CL.90b00a2

**CÔNG TY CỔ PHẦN ONEFOOD VIỆT NAM**

LK10-30, Khu đô thị mới Văn Phú, P.Phú La, Q.Hà Đông, HN

Thông tin mẫu thử / Sample info:

SP.242014-47

**Tên mẫu thử / Sample name**

Phụ gia thực phẩm – Chất khí đẩy Nitrogen Oxide (Kayser Cream Chargers)

**Số lô / LOT No.**

--

**Ngày Sản xuất / MFG.:**

--

**Hạn Sử dụng / EXP.:**

--

**Nơi Sản xuất / MFR.:**

--

**Mô tả mẫu / Sample desc.:**

Mẫu dạng khí đựng trong bình kim loại có van

**Ngày tiếp nhận / Receipt date:**

14-5-2024

- Xem kết quả ở trang tiếp theo / See the results on the following page -

Ghi chú / Note:

KPH: Không phát hiện / Not detected. LOD: Giới hạn phát hiện/Limit of detection

IRDOP: Thử nghiệm thử do IRDOP thực hiện / protocol conducted by IRDOP

VS: Phương pháp được công nhận theo VILAS/ Items are accredited by VILAS.

(EX): Phép thử thực hiện bởi nhà thầu phụ / Tests conducted by subcontractors

Thông tin mẫu thử do người gửi mẫu cung cấp / Sample information is given by sample provider

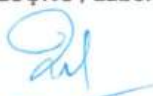
Kết quả chỉ có giá trị với mẫu thử / Results valid only for the sample provided

# KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

## / Certificate of Analysis

Ref: PPT.243208-0879 8-8-2024

STT /No.	Phép thử / Tests	Kết quả / Test result	Đơn vị / Unit.	Phương pháp / Protocol
1	Thử ngọn lửa	Gỗ vụn, nung nóng khi tiếp xúc với nitrogen oxyd cháy bùng thành ngọn lửa. Đạt yêu cầu	--	IRDOP QCVN 4 - 17: 2010/BYT
2	Độ tan	(+)	--	(EX) QCVN 4 - 17: 2010/BYT
3	Hàm lượng Carbon monoxide (CO)	KPH (LOD: 2)	µL/L	(EX) QCVN 4 - 17: 2010/BYT
4	Hàm lượng nitric oxyd và nitrogen dioxyd	KPH (LOD: 2)	µL/L	(EX) QCVN 4 - 17: 2010/BYT
5	Các halogen và hydrogen sulfid	Đạt	--	(EX) QCVN 4 - 17: 2010/BYT
6	Thành phần N2O	99,58	% (v/v)	(EX) QCVN 4 - 17: 2010/BYT
7	Arsin và phosphine	(+)	--	(EX) QCVN 4 - 17: 2010/BYT
8	Thử Pyrogallol	Dung dịch không chuyển thành màu nâu. Đạt yêu cầu	--	(EX) QCVN 4 - 17: 2010/BYT

**PHÒNG PHÂN TÍCH KIỂM NGHIỆM/  
KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG / Laboratory Manager**

Trần Thị Oanh

**KT. VIỆN TRƯỞNG  
PHÓ VIỆN TRƯỞNG / Vice President**  
Nguyễn Bá Xuân Trường



### THÔNG TIN TRA CỨU

Loại hồ sơ:	Tự công bố sản phẩm	Nhóm sản phẩm:	-- Tất nhóm sản phẩm --
Tên doanh nghiệp/Mã số thuế:	Công ty Cổ phần Onefood Việt Nam	Địa chỉ doanh nghiệp:	Nhập địa chỉ doanh nghiệp
Tên sản phẩm:	Nhập tên sản phẩm	Mã hồ sơ:	Nhập mã hồ sơ
Ngày cấp từ ngày:	-- Chọn ngày --	Đến ngày:	-- Chọn ngày --
Số công bố:	Nhập số công bố	Ngày tiếp nhận:	-- Chọn ngày --

🔍 Tìm kiếm

🗑️ Xóa bộ lọc

### KẾT QUẢ TRA CỨU

📄 Chọn cột hiển thị

STT	TÊN DOANH NGHIỆP	ĐỊA CHỈ DOANH NGHIỆP	TÊN SẢN PHẨM	NHÓM SẢN PHẨM	NGÀY TỰ CÔNG BỐ	GHI CHÚ
1	Công ty Cổ phần Onefood Việt Nam	LK 10-30, Khu đô thị mới Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội	Phụ gia thực phẩm – Chất khí đẩy Nitrogen Oxide (Kayser Cream Chargers)	Phụ gia	04-09-2024	
2	Công ty Cổ phần Onefood Việt Nam	LK 10-30, Khu đô thị mới Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội	Phụ gia thực phẩm: Khí Cacbon Dioxid (CO2) hóa lỏng (KAYSER SODA CHARGER)	Phụ gia	16-08-2024	
3	Công ty Cổ phần Onefood Việt Nam	LK 10-30, Khu đô thị mới Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội	Bình xịt Soda KAYSER - KAYSER SODA siphon STANDARD	Dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm	12-06-2024	
4	Công ty Cổ phần Onefood Việt Nam	LK 10-30, Khu đô thị mới Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội	Bình xịt kem KAYSER - KAYSER WHIPcreamer INOX	Dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm	12-06-2024	